

BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI
TỔNG CỤC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *1015*/TCGDNN-KĐCL
V/v thực hiện quy định hệ thống bảo đảm
chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp
năm 2024

Hà Nội, ngày *28* tháng 5 năm 2024

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội các tỉnh,
thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH ngày 08/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định tiêu chí, tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp, Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐTBXH) các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương triển khai một số nội dung sau:

1. Đề nghị các Sở LĐTBXH chưa có báo cáo tình hình thực hiện năm 2023 (Danh sách tại Phụ lục I kèm theo) hoàn thành báo cáo theo yêu cầu tại Công văn số 922/TCGDNN-KĐCL ngày 17/5/2023 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc thực hiện quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp năm 2023 và gửi báo cáo về Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (qua Cục Kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp) trước ngày **14/6/2024**.

2. Về thực hiện quy định hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn quản lý năm 2024

2.1. Hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn quản lý thực hiện xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp và thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định tại Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH; Thông tư số 15/2017/TT-BLĐTBXH và một số nội dung hướng dẫn tại Công văn số 1323/TCGDNN-KĐCL ngày 23/6/2021 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc thực hiện quy định hệ thống bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Việc hướng dẫn nội dung xây dựng và phát triển hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng của cơ sở giáo dục nghề nghiệp cụ thể như sau:

- Thiết lập hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH.

- Trường cao đẳng, trường trung cấp xây dựng và quản lý hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng theo định hướng sau:

+ Xác định nhu cầu của hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng xây dựng mới hoặc nâng cấp những thông tin hiện có của trường, các thông tin phản ánh về hệ thống ở từng đơn vị phòng, khoa, trung tâm, ...; các nội dung, thông tin hoạt động bảo đảm chất lượng của nhà trường; các hình thức, công cụ quản lý, chia sẻ thông tin; hạ tầng hệ thống thông tin; phân hệ của hệ thống thông tin; nghiên cứu tính khả thi, ... Từ đó đưa ra lộ trình, kế hoạch để triển khai xây dựng hệ thống thông tin bảo đảm chất lượng của trường.

+ Xây dựng, hệ thống hóa cơ sở dữ liệu liên quan về hoạt động bảo đảm chất lượng gồm: Hệ thống các văn bản, tài liệu, quy định, hướng dẫn, thủ tục, quy trình... về hoạt động bảo đảm chất lượng trong và ngoài trường; Cơ sở dữ liệu đầu vào, đầu ra và hồ sơ minh chứng về quá trình vận hành các quy trình; Cơ sở dữ liệu trong hoạt động khảo sát các bên liên quan; các kế hoạch, báo cáo, các mẫu phiếu khảo sát..., cơ sở dữ liệu trong hoạt động tự đánh giá; các thông tin, dữ liệu khác có liên quan.

2.2. Báo cáo thực hiện quy định hệ thống bảo đảm chất lượng giáo dục nghề nghiệp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn quản lý năm 2024:

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thực hiện báo cáo kết quả xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng và tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp (báo cáo theo mẫu tại Phụ lục số 02, Phụ lục số 05 Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH). Lưu ý: Cơ sở giáo dục nghề nghiệp phải gửi các báo cáo này cho Sở LĐTBXH trên địa bàn và cơ quan quản lý trực tiếp của cơ sở giáo dục nghề nghiệp hằng năm; đồng thời gửi bản điện tử cho Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp).

- Tổng hợp, báo cáo kết quả xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng (theo mẫu tại Phụ lục II) và thực hiện tự đánh giá chất lượng của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn (theo mẫu tại Phụ lục III).

Báo cáo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và của Quý Sở gồm các bản điện tử (file pdf có dấu đỏ và file excel/word) gửi về Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (qua Cục Kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp), địa chỉ email: kdcldn.tcgdn@molisa.gov.vn; baocaocuckd@gmail.com trước ngày 31/01/2025.

Kết quả chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và báo cáo của Sở LĐTBXH về triển khai Thông tư số 28/2017/TT-BLĐTBXH sẽ là một trong những kênh thông tin để Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp cho ý kiến đánh giá thi đua, khen thưởng ngành LĐTBXH các tỉnh, thành phố nói chung, cơ sở giáo dục nghề nghiệp nói riêng.

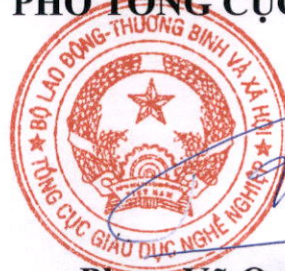
Trong quá trình triển khai nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp (qua Cục Kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp), địa chỉ: Trụ sở liên cơ quan Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, 37 Nguyễn Bình Khiêm, Hai Bà Trưng, Hà Nội (cán bộ theo dõi về hệ thống bảo đảm chất lượng: Ông Lý Văn Hanh, điện thoại: 0904.127.282; về tự đánh giá chất lượng giáo dục nghề nghiệp: Ông Hoàng Mạnh Tiến, điện thoại: 0903.299.309).

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của Quý Sở./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Website Tổng cục GDNN (để đăng tải);
- Lưu: VT, KĐCL.

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Phạm Vũ Quốc Bình



Phụ lục I
DANH SÁCH SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
CHƯA GỬI BÁO CÁO VỀ VIỆC THỰC HIỆN BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG,
TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP NĂM 2023

*(Kèm theo Công văn số 1015/TCGDNN-KĐCL ngày 28 tháng 5 năm 2024
của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)*

TT	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Chưa gửi báo cáo về xây dựng, vận hành, đánh giá và cải tiến hệ thống bảo đảm chất lượng	Chưa gửi báo cáo về việc thực hiện tự đánh giá chất lượng GDNN
1.	Tỉnh Bình Dương	X	X
2.	Tỉnh Bình Thuận	X	X
3.	Tỉnh Đắk Lắk	X	X
4.	Tỉnh Đồng Nai	X	X
5.	Tỉnh Gia Lai	X	X
6.	Tỉnh Hậu Giang		X
7.	Tỉnh Khánh Hòa		X
8.	Tỉnh Lâm Đồng	X	X
9.	Tỉnh Phú Yên	X	X
10.	Tỉnh Sóc Trăng		X
11.	Tỉnh Tây Ninh	X	X
12.	Thành phố Hồ Chí Minh	X	X

STT (1)	Tên CSGDNN (2)	Thực trạng HTBĐCL của CSGDNN					Thực hiện báo cáo HTBĐCL (8)	Ghi chú (9)
		Đã xây dựng (3)	Tình hình xây dựng và vận hành		Tự đánh giá HTBĐCL (6)	Lập kế hoạch cải tiến HTBĐCL (7)		
			Số lượng quy trình, công cụ đã xây dựng (4)	Số lượng quy trình, công cụ đã đưa vào vận hành (5)				
III	Trung tâm GDNN							(không bắt buộc)
.....	
Tổng số		

(Hướng dẫn điền thông tin:

- Cột (3): Đã xây dựng ghi số “1”, chưa xây dựng ghi số “0”, nếu ghi số “1” thì điền tiếp thông tin các cột tiếp theo.
- Cột (4): Ghi bằng số về số lượng quy trình, công cụ đã xây dựng.
- Cột (5): Ghi bằng số về số lượng quy trình, công cụ đã đưa vào vận hành tại CSGDNN.
- Cột (6): Đã thực hiện tự đánh giá HTBĐCL năm 20... ghi số “1”; chưa thực hiện ghi số “0”.
- Cột (7): Đã lập kế hoạch cải tiến HTBĐCL ghi số “1”; chưa thực hiện ghi số “0”.
- Cột (8): Đã thực hiện báo cáo HTBĐCL theo quy định tại điều 12 Thông tư 28 ghi số “1”, chưa thực hiện ghi số “0”.)

2. Đánh giá việc thực hiện quy định hệ thống BĐCL của các cơ sở GDNN trên địa bàn và đề xuất, kiến nghị (nếu có)

* Thuận lợi:

* Khó khăn:

* Đề xuất, kiến nghị (nếu có)

Nơi nhận:

- Tổng cục GDNN (để b/c);
-
- Lưu:.....

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục III

MẪU BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP NĂM 2024

(Kèm theo Công văn số 1015 /TCGDNN-KĐCL ngày 28 tháng 5 năm 2024 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp)

UBND TỈNH/THÀNH PHỐ.....
SỞ LAO ĐỘNG
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày.....tháng... năm 20...

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TỰ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP NĂM 2023

(tính đến ngày 31/12/2024)

1. Số lượng cơ sở GDNN thực hiện tự đánh giá chất lượng GDNN

1.1 Tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN

TT	Loại hình	Tổng số cơ sở GDNN trên địa bàn quản lý	Số cơ sở GDNN đã thực hiện tự đánh giá	Số cơ sở GDNN tự đánh giá đạt tiêu chuẩn KĐCL
1	Cao đẳng			
2	Trung cấp			
3	Trung tâm GDNN			
4	Loại hình khác			
	Tổng số			

1.2 Tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo

TT	Tên cơ sở GDNN	ĐỐI VỚI TẤT CẢ CTĐT CỦA CƠ SỞ GDNN			ĐỐI VỚI NGÀNH/NGHỀ TRỌNG ĐIỂM QUỐC GIA, KHU VỰC & QUỐC TẾ		
		Tổng số CTĐT của cơ sở GDNN	Tổng số CTĐT thực hiện tự đánh giá	Tổng số CTĐT tự đánh giá đạt tiêu chuẩn KĐCL	Tổng số ngành/ nghề trọng điểm	Số ngành/ nghề trọng điểm thực hiện tự đánh giá	Số ngành/ nghề trọng điểm tự đánh giá đạt tiêu chuẩn KĐCL
1	Trường ...						
	...						
	Tổng số						

2. Danh sách chi tiết cơ sở GDNN thực hiện tự đánh giá chất lượng GDNN

TT	Tên cơ sở GDNN	Công lập	Tư thực	Có vốn đầu tư nước ngoài	Tự đánh giá chất lượng cơ sở GDNN		Tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo			Ghi chú
					Tổng điểm tự đánh giá	Kết quả tự đánh giá (đạt/không đạt tiêu chuẩn KĐCL GDNN)	Tên chương trình đào tạo	Tổng điểm tự đánh giá	Kết quả tự đánh giá (đạt/không đạt tiêu chuẩn KĐCL GDNN)	
I	Cao đẳng									
				<ví dụ: 80>	<ví dụ: Đạt >				
							<ví dụ: Hàn trình độ cao đẳng>	<ví dụ: 80>	<ví dụ: Đạt>	
II	Trung cấp									
									
III	Trung tâm GDNN									
									
	TỔNG SỐ									

3. Đánh giá việc thực hiện tự đánh giá của các cơ sở GDNN trên địa bàn và đề xuất, kiến nghị

- * Thuận lợi:
- * Khó khăn:
- * Đề xuất, kiến nghị (nếu có)

Nơi nhận:

- Tổng cục GDNN (đề b/c);
-
- Lưu:.....

GIÁM ĐỐC
(Ký tên, đóng dấu)